

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRONG THỜI HẠN 24 GIỜ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
(Phòng Công bố thông tin; Vụ Quản lý phát hành)
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM

- Tên công ty niêm yết: **Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức**
- Mã chứng khoán: TDW
- Trụ sở chính: Số 8 Khổng Tử, phường Bình Thọ, quận Thủ Đức, Tp.HCM
- Điện thoại: 08 3896 0240 Fax: 08 3896 0241
- Sàn giao dịch: HOSE.
- Người thực hiện công bố thông tin: Huỳnh Tuấn Anh
- Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.
- Địa chỉ: 20 đường 13, phường Bình Trị Đông B, quận Tân Bình. Tp.HCM.
- Điện thoại: Cơ quan : 3722 3283, DD: 0908 398 848
- Nội dung thông tin công bố: Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

Đính kèm.

- NQ. ĐHĐCĐ;
- BB ĐHĐCĐ.

Ngày 16 tháng 04 năm 2014

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Huỳnh Tuấn Anh

Số : 009 /NQ-ĐHĐCĐ

Tp.HCM, ngày 16 tháng 4 năm 2014

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THỦ ĐỨC

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc Hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá XI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức;
- Căn cứ kết quả biểu quyết thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014, được tổ chức vào ngày 16/4/2014 tại Trung tâm hội nghị Minh Thủy – Số 1-2A đường Alexandre Derhodes, phường Bình Thới, quận Thủ Đức,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản trị năm 2013.
2. Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2013.
3. Kết quả sản xuất kinh doanh và Kết quả tài chính năm 2013, một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
A. SẢN XUẤT KINH DOANH			
- Nước cung cấp	1000m ³	46.760	103,22
- Doanh thu tiền nước	tỷ đồng	421,254	103,13
- Gắn mới đồng hồ nước	cái	11.169	101,54
- Thay đồng hồ nước cỡ nhỏ	cái	15.585	141,68
- Thay đồng hồ nước cỡ lớn	cái	50	166,67
- Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	86,81	100,36
- Tỷ lệ thất thoát nước	%	23,48	102,60
- Phát triển mạng lưới cấp nước:	mét	9.285	185,70
- Cải tạo mạng lưới cấp nước:	mét	14.035	112,41



Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
B. KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH			
- Tổng doanh thu	tỷ đồng	437,936	104,03
- Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	27,125	100,72
- Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	21,456	100,01

4. Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2013

Stt	Nội dung	Tỷ lệ %	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận phân phối		20.315.492.155
2	Chia cổ tức	50,21	10.200.000.000
3	Trích lập các quỹ		
	- Đầu tư phát triển, trong đó:		5.161.575.199
	+ Phần được miễn giảm thuế		1.140.589.953
	+ Trích từ LNSTPP	19,79	4.020.985.246
	- Dự phòng tài chính	4,00	812.478.949
	- Khen thưởng – Phúc lợi xã hội	24,00	4.875.718.117
	- Khen thưởng Ban điều hành	2,00	406.309.843
4	Tỷ lệ chia cổ tức /vốn điều lệ		12,00%

▪ Việc chi trả cổ tức được thực hiện như sau:

- Ngày chốt danh sách cổ đông hưởng cổ tức: 07/5/2014.
- Tỷ lệ thực hiện: 12% (01 cổ phiếu được nhận 1.200 đồng).
- Thời gian thanh toán: Ngày 21/5/2014.
- Hình thức chi trả: Bằng tiền.

▪ Giao HĐQT, Ban Điều hành thực hiện việc chi trả cổ tức theo quy định.

5. Mức thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký năm 2013, và thù lao năm 2014

- Tổng thù lao HĐQT, BKS và Thư ký năm 2013: 273.000.000 đồng (hai trăm bảy mươi ba triệu đồng).
- Kế hoạch thù lao năm 2014:
 - Chủ tịch HĐQT: 3.500.000 đồng /người/tháng.
 - Thành viên HĐQT: 3.000.000 đồng /người/tháng.
 - Trưởng BKS: 2.500.000 đồng/người/tháng.
 - Thành viên BKS: 1.500.000 đồng/người/tháng.

- Thu ký HĐQT: 1.500.000 đồng/người/tháng.

Mức thù lao trên không bao gồm tiền lương, thu nhập của các chức vụ kiêm nhiệm tại công ty.

6. Thông qua Kế hoạch SXKD, Kế hoạch tài chính năm 2014:

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2014	Ghi chú
I. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH			
A. KINH DOANH :			
1. Nước cung cấp	1000m ³	50.190	
2. Doanh thu tiền nước	tr.đồng	451.533	
3. Tỷ lệ thực thu đương niên	%	99,00	
4. Gắn mới đồng hồ nước	cái	12.000	
5. Thay đồng hồ nước cỡ nhỏ	cái	15.000	
6. Thay đồng hồ nước cỡ lớn	cái	30	
7. Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	95,04	
8. Tỷ lệ thất thoát nước	%	Giảm 1,5%	(so với 2013)
B. ĐẦU TƯ XÂY DỰNG			
1. Phát triển mạng lưới cấp nước:	13 dự án	59.970 mét	105,700 tỷ đồng
<i>Trong đó:</i>			
♦ TCTy Cấp nước Sài Gòn đầu tư	07 dự án	40.740mét	65,6 tỷ đồng
♦ Công ty đầu tư	06 dự án	19.230 mét và 19 ĐHT	40,1 tỷ đồng
2. Sửa chữa ống mục:	06 dự án	13.840mét	30,1 tỷ đồng
3. XD và sửa chữa công trình nội bộ	tr.đồng	6.500	
II. KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH			
1. Tổng doanh thu	tr.đồng	465.733	
2. Lợi nhuận trước thuế	tr.đồng	28.000	
1. Lợi nhuận sau thuế	tr.đồng	22.362	
3. Tỷ lệ cổ tức	%	12	
III. KẾ HOẠCH QUỸ LƯƠNG			
1. Quỹ lương viên chức quản lý <i>(Đã bao gồm tiền lương của thành viên HĐQT chuyên trách)</i>	tr.đồng	1.931	
2. Quỹ lương CBCNV Trong đó đơn giá tiền lương tính trên 1.000 đồng doanh thu:	tr.đồng	45.675 101,15	Quỹ lương thực hiện năm 2014 được xác định trên Doanh thu thực hiện và Đơn giá tiền lương
3. Tổng số lao động <i>(định biên)</i>	người	347	

7. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán dựa trên đề xuất của Ban kiểm soát, và giao Giám đốc công ty ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được chọn, để thực hiện kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính trong năm tài chính 2014 của Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức.
8. Giao Giám đốc công ty ký Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch với Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV, không giới hạn giá trị hợp đồng, trên cơ sở cố gắng đảm bảo kế hoạch tài chính năm 2014.

Thời gian ủy quyền một năm, và thời hạn hợp đồng không quá 12 tháng.

Giám đốc công ty có trách nhiệm báo cáo kết quả việc triển khai thực hiện hợp đồng trong các phiên họp Hội đồng quản trị.

9. Chấp thuận việc Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV đầu tư phát triển mạng lưới cấp nước (cấp 3) trên địa bàn do Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức quản lý.

Ủy quyền cho Giám đốc Công ty ký hợp đồng làm tư vấn quản lý dự án do Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn đầu tư.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét và thông qua Hợp đồng thuê lại tài sản (mạng lưới cấp nước) để quản lý và khai thác với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV trước khi giao Giám đốc ký.

10. Miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS.

- Miễn nhiệm vị trí thành viên HĐQT đối với ông Trịnh Tuấn Minh từ ngày 25/02/2014 (theo Nghị quyết 004/QĐ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 25/02/2014).
- Miễn nhiệm vị trí thành viên BKS đối với ông Quách Trọng Lượng từ ngày 17/04/2014.

11. Kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS:

Thành viên có tên sau đây đã trúng cử vào HĐQT, BKS

Họ và tên	TV.HĐQT/BKS	Thời gian
1. Nguyễn Ngọc Thái Bình	TV.HĐQT	Từ ngày 16/4/2014
2. Lục Chánh Trường	TV.HĐQT	Từ ngày 25/02/2014 theo Nghị quyết 004/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 25/02/2014
3. Trần Luyện Như An	TV.BKS	Từ ngày 16/4/2014
4. Lê Văn Diễn	TV.BKS	Từ ngày 16/4/2014

Điều 2. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai hoạt động theo quy định của Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức.

Điều 3. Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16/4/2014.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- UBCKNN;
- SGDCK;
- Chủ tịch HĐQT - TCT;
- Tổng giám đốc - TCT;
- HĐQT; BKS
- Ban Giám đốc Cty;
- Phòng, ban, đội;
- Lưu.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Huỳnh Tuấn Anh



Số: **008/BB-ĐHĐCĐ**

Tp.HCM, ngày 16 tháng 4 năm 2014

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THỦ ĐỨC**

1. Tên công ty: Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức

- Giấy CNĐKKD số 4103005935, do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. HCM cấp ngày 18 tháng 01 năm 2007.
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 8 Không Tử, P. Bình Thọ, quận Thủ Đức, Tp.HCM.

2. Thời gian và địa điểm khai mạc đại hội.

- Thời gian: 8h30 ngày 16/4/2014.
- Địa điểm: Trung tâm hội nghị Minh Thủy – Số 1-2A đường Alexandre Derhodes, phường Bình Thọ, quận Thủ Đức

3. Thành phần tham dự

- Các thành viên HĐQT, BKS; và
- 65/244 cổ đông và đại diện theo danh sách chốt ngày 14/03/2014, sở hữu và đại diện ủy quyền cho 8.036.720/8.500.000 cổ phần, tương đương 94,55% vốn điều lệ cùng một số khách mời.

CHƯƠNG TRÌNH VÀ NỘI DUNG ĐẠI HỘI

I. PHẦN NGHI THỨC VÀ THỦ TỤC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI.

1. Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông và tuyên bố khai mạc:

Bà Nguyễn Thị Hồng Loan – Ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông . Tính đến 8h30' số cổ đông tham dự đại hội là 65/244 cổ đông và đại diện đến tham dự Đại hội, sở hữu và đại diện ủy quyền cho 8.036.720/8.500.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94,55%. Do vậy, đủ tỷ lệ cổ phần cần thiết để tiến hành Đại hội cổ đông thường niên năm 2014 và tuyên bố khai mạc đại hội.

2. Thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu

Danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu.

▪ **Đoàn chủ tịch:**

- Ông Huỳnh Tuấn Anh - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa.
- Ông Nguyễn Xuân Cầu - TV. HĐQT kiêm GD - Thành viên.

▪ **Ban Thư ký Đại hội:**

- Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung.

- Bà Nguyễn Thị Thùy Linh.
- **Ban kiểm phiếu:**
- Bà Nguyễn Thị Hồng Loan – Trưởng ban.
- Bà Nguyễn Thị Thuý Nương – Thành viên.
- Bà Lê Thị Kim Dung – Thành viên.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%

3. Thông qua Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên.

Nguyễn Hoài Nam - thay mặt Ban tổ chức giới thiệu Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức

Quy chế gồm 4 chương 12 điều được đại hội biểu quyết công khai thông qua với tỷ lệ 100%.

II. NỘI DUNG THÔNG QUA ĐHĐCĐ

2.1 Báo cáo của HĐQT về công tác quản trị năm 2013

Ông Huỳnh Tuấn Anh – Chủ tịch HĐQT báo cáo như sau:

a. Hoạt động của HĐQT năm 2013

Thành viên HĐQT của Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức gồm:

1. Ông Huỳnh Tuấn Anh – Chủ tịch.
2. Ông Nguyễn Xuân Cầu – Thành viên.
3. Ông Nguyễn Việt Cường – Thành viên.
4. Nguyễn Văn Dụ – Thành viên.
5. Ông Trịnh Tuấn Minh – Thành viên.
6. Ông Nguyễn Hoài Nam – Thành viên

b. Miễn nhiệm thành viên HĐQT:

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013 đã thống nhất miễn nhiệm vị trí thành viên Hội đồng quản trị theo nguyện vọng của cá nhân đối với ông Nguyễn Việt Cường. Thời gian miễn nhiệm tính từ ngày 15/01/2013 (theo Quyết định 004/QĐ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 15/01/2013).

c. Hoạt động của HĐQT

Năm 2013, Hội đồng quản trị đã tổ chức 06 phiên họp và ban hành 10 Nghị quyết/ Quyết định để chỉ đạo kịp thời các vấn đề thuộc trách nhiệm của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều dựa trên sự bàn bạc và thống nhất của các thành viên HĐQT.

Hội đồng quản trị thực hiện quyền giám sát đối với Ban điều hành và các cán bộ quản lý thông qua chế độ báo cáo thường kỳ. Đồng thời, Chủ tịch Hội đồng quản trị đều tham gia các cuộc họp giao ban định kỳ hàng tháng với Ban Giám đốc và cán bộ

chủ chốt của Công ty, và một số cuộc họp quan trọng khác để bám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh tại đơn vị.

Hội đồng quản trị nhận xét như sau: Năm 2013, Ban điều hành đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty. Thường xuyên bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh của đơn vị, thực hiện đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị .

b. Định hướng hoạt động năm 2014

Năm 2014, tập trung vào các vấn đề sau:

- Chỉ đạo và giám sát Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 do Đại hội đồng cổ đông giao, và phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch.
- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức công ty.
- Lập kế hoạch tài chính và sử dụng nguồn vốn đúng mục đích, hiệu quả.
- Tối đa hóa lợi ích của cổ đông.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%.

2.2 Báo cáo của BKS năm 2013.

Ông Hoàng Ngọc Lâm – Trưởng ban Kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát về quản lý công ty năm 2013 để Đại hội thông qua.

a. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Thành viên Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức gồm:

- Ông Hoàng Ngọc Lâm - Trưởng Ban kiểm soát
- Ông Quách Trọng Lượng - Thành viên Ban kiểm soát
- Ông Hoàng Thanh Bình - Thành viên Ban kiểm soát

Ban kiểm soát đã tổ chức 3 phiên họp và thống nhất các nội dung thuộc chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

b. Kết quả giám sát hoạt động của công ty.

Ban Kiểm soát đã giám sát công tác tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh, thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh năm 2013 của Công ty và thống nhất đánh giá như sau:

Mặc dù gặp nhiều khó khăn về nguồn vốn cũng như biến động của thị trường tài chính tiền tệ, lãi suất ngân hàng, và tỷ lệ lạm phát trong nước tăng cao đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, với nỗ lực và quyết tâm của tập thể, Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức đã phấn đấu đạt và vượt hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

Trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2013 do Ban Điều hành Công ty lập đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Dịch vụ Kiểm toán và Tư vấn UHY, Ban Kiểm soát đã thẩm định và thống nhất báo cáo Đại hội đồng cổ đông như sau:

- Báo cáo tài chính năm 2013 phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của đơn vị và được trình bày đúng theo quy định về biểu mẫu báo cáo, thời gian báo cáo.

- Việc ghi chép, mở sổ kế toán được thực hiện theo chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành.

- Hồ sơ sổ sách, chứng từ kế toán lập và lưu trữ đầy đủ, sắp xếp gọn gàng, khoa học, dễ truy lục, đáp ứng các yêu cầu của công tác kiểm tra, kiểm toán.

- Thực hiện tốt chế độ báo cáo tài chính, công bố thông tin tài chính kịp thời đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM theo quy định

c. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2014

Ban Kiểm soát Công ty thay mặt cho cổ đông để kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty trên cơ sở giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành trong năm 2014, Ban Kiểm soát sẽ tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị.
- Xem xét, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch năm 2014 để có những kiến nghị (nếu cần) cho hoạt động của Công ty.
- Thẩm định Báo cáo tài chính, Báo cáo kết quả kinh doanh hàng quý, năm, qua đó, phân tích đánh giá tình hình tài chính và quản lý vốn tại Công ty.
- Xem xét tính hợp lý của các văn bản quản lý nội bộ do Công ty ban hành.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%.

2.3 Báo cáo tóm tắt kết quả SXKD và BCTC kiểm toán 2013

Ông Nguyễn Xuân Cầu – TVHĐQT kiêm Giám đốc công ty báo cáo kết quả thực hiện trong năm 2013 như sau:

Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
A. SẢN XUẤT KINH DOANH			
1. Nước cung cấp	1000m ³	46.760	103,22
2. Doanh thu tiền nước	tỷ đồng	421.254	103,13
3. Gắn mới đồng hồ nước	cái	11.169	101,54
4. Thay đồng hồ nước cỡ nhỏ	cái	15.585	141,68
5. Thay đồng hồ nước cỡ lớn	cái	50	166,67

Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
6. Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	86,81	100,36
7. Tỷ lệ thất thoát nước	%	23,48	102,60
8. Phát triển mạng lưới cấp nước:	mét	9.285	185,70
9. Cải tạo mạng lưới cấp nước:	mét	14.035	112,41

B. KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH

1. Tổng doanh thu	tỷ đồng	437,936	104,03
2. Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	27,125	100,72
3. Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	21,456	100,01

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%.

2.4. Tờ trình ĐHĐCĐ các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ

Ông Huỳnh Tuấn Anh – Chủ tịch HĐQT giới thiệu tờ trình của Hội đồng quản trị về các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông để cổ đông thông qua.

Đại hội đã tiến hành biểu quyết từng vấn đề sau:

Stt	Nội dung thông qua	Tỷ lệ biểu quyết																																												
1	Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2012:	100%																																												
	<table border="1"> <thead> <tr> <th>Stt</th> <th>Nội dung</th> <th>Tỷ lệ %</th> <th>Số tiền (đồng)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Lợi nhuận phân phối</td> <td></td> <td>20.315.492.155</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Chia cổ tức</td> <td>50,21</td> <td>10.200.000.000</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Trích lập các quỹ</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td></td> <td>- Đầu tư phát triển, trong đó:</td> <td></td> <td>5.161.575.199</td> </tr> <tr> <td></td> <td>+ Phần được miễn giảm thuế</td> <td></td> <td>1.140.589.953</td> </tr> <tr> <td></td> <td>+ Trích từ LNSTPP</td> <td>19,79</td> <td>4.020.985.246</td> </tr> <tr> <td></td> <td>- Dự phòng tài chính</td> <td>4,00</td> <td>812.478.949</td> </tr> <tr> <td></td> <td>- Khen thưởng – Phúc lợi xã hội</td> <td>24,00</td> <td>4.875.718.117</td> </tr> <tr> <td></td> <td>- Khen thưởng Ban điều hành</td> <td>2,00</td> <td>406.309.843</td> </tr> <tr> <td>4</td> <td>Tỷ lệ chia cổ tức /vốn điều lệ</td> <td></td> <td>12,00%</td> </tr> </tbody> </table>	Stt	Nội dung	Tỷ lệ %	Số tiền (đồng)	1	Lợi nhuận phân phối		20.315.492.155	2	Chia cổ tức	50,21	10.200.000.000	3	Trích lập các quỹ				- Đầu tư phát triển, trong đó:		5.161.575.199		+ Phần được miễn giảm thuế		1.140.589.953		+ Trích từ LNSTPP	19,79	4.020.985.246		- Dự phòng tài chính	4,00	812.478.949		- Khen thưởng – Phúc lợi xã hội	24,00	4.875.718.117		- Khen thưởng Ban điều hành	2,00	406.309.843	4	Tỷ lệ chia cổ tức /vốn điều lệ		12,00%	
Stt	Nội dung	Tỷ lệ %	Số tiền (đồng)																																											
1	Lợi nhuận phân phối		20.315.492.155																																											
2	Chia cổ tức	50,21	10.200.000.000																																											
3	Trích lập các quỹ																																													
	- Đầu tư phát triển, trong đó:		5.161.575.199																																											
	+ Phần được miễn giảm thuế		1.140.589.953																																											
	+ Trích từ LNSTPP	19,79	4.020.985.246																																											
	- Dự phòng tài chính	4,00	812.478.949																																											
	- Khen thưởng – Phúc lợi xã hội	24,00	4.875.718.117																																											
	- Khen thưởng Ban điều hành	2,00	406.309.843																																											
4	Tỷ lệ chia cổ tức /vốn điều lệ		12,00%																																											
	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Việc chi trả cổ tức được thực hiện như sau: - Ngày chốt danh sách cổ đông hưởng cổ tức: 07/5/2014. - Tỷ lệ thực hiện: 12% (01 cổ phiếu được nhận 1.200 đồng). 																																													

Stt	Nội dung thông qua	Tỷ lệ biểu quyết																																																																
	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian thanh toán: Ngày 21/5/2014. - Hình thức chi trả: Bằng tiền. ▪ Giao HĐQT, Ban Điều hành thực hiện việc chi trả cổ tức theo quy định. 																																																																	
2	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Tổng thù lao HĐQT, BKS và Thư ký năm 2013: 273.000.000 đồng (hai trăm bảy mươi ba triệu đồng). ▪ Kế hoạch thù lao năm 2014: <ul style="list-style-type: none"> - Chủ tịch HĐQT: 3.500.000 đồng /người/tháng. - Thành viên HĐQT: 3.000.000 đồng /người/tháng. - Trưởng BKS: 2.500.000 đồng/người/tháng. - Thành viên BKS: 1.500.000 đồng/người/tháng. - Thư ký HĐQT: 1.500.000 đồng/người/tháng. <p>Mức thù lao trên không bao gồm tiền lương, thu nhập của các chức vụ kiêm nhiệm tại công ty.</p>	100%																																																																
3	<p>Kế hoạch SXKD và Kế hoạch tài chính 2014</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>Chỉ tiêu</th> <th>Đvt</th> <th>Kế hoạch 2014</th> <th>Ghi chú</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="4">I. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH</td> </tr> <tr> <td colspan="4">A. KINH DOANH :</td> </tr> <tr> <td>1. Nước cung cấp</td> <td>1000m³</td> <td>50.190</td> <td></td> </tr> <tr> <td>2. Doanh thu tiền nước</td> <td>tr.đồng</td> <td>451.533</td> <td></td> </tr> <tr> <td>3. Tỷ lệ thực thu đương niên</td> <td>%</td> <td>99,00</td> <td></td> </tr> <tr> <td>4. Gắn mới đồng hồ nước</td> <td>cái</td> <td>12.000</td> <td></td> </tr> <tr> <td>5. Thay đồng hồ nước cỡ nhỏ</td> <td>cái</td> <td>15.000</td> <td></td> </tr> <tr> <td>6. Thay đồng hồ nước cỡ lớn</td> <td>cái</td> <td>30</td> <td></td> </tr> <tr> <td>7. Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch</td> <td>%</td> <td>95,04</td> <td></td> </tr> <tr> <td>8. Tỷ lệ thất thoát nước</td> <td>%</td> <td>Giảm 1,5%</td> <td>(so với 2013)</td> </tr> <tr> <td colspan="4">B. ĐẦU TƯ XÂY DỰNG</td> </tr> <tr> <td>1. Phát triển mạng lưới cấp nước:</td> <td>13 dự án</td> <td>59.970 mét</td> <td>105,7 tỷ đồng</td> </tr> <tr> <td colspan="4"><i>Trong đó:</i></td> </tr> <tr> <td>♦ TCTy Cấp nước Sài Gòn đầu tư</td> <td>07 dự án</td> <td>40.740mét</td> <td>65,6 tỷ đồng</td> </tr> <tr> <td>♦ Công ty đầu tư</td> <td>06 dự án</td> <td>19.230 mét</td> <td>40,1 tỷ đồng và 19 ĐHT</td> </tr> </tbody> </table>	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2014	Ghi chú	I. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH				A. KINH DOANH :				1. Nước cung cấp	1000m ³	50.190		2. Doanh thu tiền nước	tr.đồng	451.533		3. Tỷ lệ thực thu đương niên	%	99,00		4. Gắn mới đồng hồ nước	cái	12.000		5. Thay đồng hồ nước cỡ nhỏ	cái	15.000		6. Thay đồng hồ nước cỡ lớn	cái	30		7. Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	95,04		8. Tỷ lệ thất thoát nước	%	Giảm 1,5%	(so với 2013)	B. ĐẦU TƯ XÂY DỰNG				1. Phát triển mạng lưới cấp nước:	13 dự án	59.970 mét	105,7 tỷ đồng	<i>Trong đó:</i>				♦ TCTy Cấp nước Sài Gòn đầu tư	07 dự án	40.740mét	65,6 tỷ đồng	♦ Công ty đầu tư	06 dự án	19.230 mét	40,1 tỷ đồng và 19 ĐHT	100%
Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2014	Ghi chú																																																															
I. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH																																																																		
A. KINH DOANH :																																																																		
1. Nước cung cấp	1000m ³	50.190																																																																
2. Doanh thu tiền nước	tr.đồng	451.533																																																																
3. Tỷ lệ thực thu đương niên	%	99,00																																																																
4. Gắn mới đồng hồ nước	cái	12.000																																																																
5. Thay đồng hồ nước cỡ nhỏ	cái	15.000																																																																
6. Thay đồng hồ nước cỡ lớn	cái	30																																																																
7. Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	95,04																																																																
8. Tỷ lệ thất thoát nước	%	Giảm 1,5%	(so với 2013)																																																															
B. ĐẦU TƯ XÂY DỰNG																																																																		
1. Phát triển mạng lưới cấp nước:	13 dự án	59.970 mét	105,7 tỷ đồng																																																															
<i>Trong đó:</i>																																																																		
♦ TCTy Cấp nước Sài Gòn đầu tư	07 dự án	40.740mét	65,6 tỷ đồng																																																															
♦ Công ty đầu tư	06 dự án	19.230 mét	40,1 tỷ đồng và 19 ĐHT																																																															

Stt	Nội dung thông qua	Tỷ lệ biểu quyết
	2. Sửa chữa ống mục: 06 dự án 13.840mét 30,1 tỷ đồng	
	3. XD và sửa chữa công trình nội bộ tr.đồng 6.500	
	II. KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH	
	1. Tổng doanh thu tr.đồng 465.733	
	2. Lợi nhuận trước thuế tr.đồng 28.000	
	1. Lợi nhuận sau thuế tr.đồng 22.362	
	3. Tỷ lệ cổ tức % 12	
	III. KẾ HOẠCH QUỸ LƯƠNG	
	1. Quỹ lương viên chức quản lý tr.đồng 1.931 <i>(Đã bao gồm tiền lương của thành viên HĐQT chuyên trách)</i>	
	2. Quỹ lương CBCNV tr.đồng 45.675 Trong đó đơn giá tiền lương tính trên 1.000 đồng doanh thu: 101,15 <i>Quỹ lương thực hiện năm 2014 được xác định trên Doanh thu thực hiện và Đơn giá tiền lương</i>	
	3. Tổng số lao động (định biên) người 347	
4	<ul style="list-style-type: none"> - Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán dựa trên đề xuất của Ban Kiểm soát; - Giao Giám đốc công ty ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được chọn. 	100%
5	<ul style="list-style-type: none"> - Giao Giám đốc công ty ký Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch với Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV, không giới hạn giá trị hợp đồng, trên cơ sở cố gắng đảm bảo kế hoạch tài chính năm 2014. - Thời gian ủy quyền một năm, và thời hạn hợp đồng không quá 12 tháng. - Giám đốc công ty có trách nhiệm báo cáo kết quả việc triển khai thực hiện hợp đồng trong các phiên họp Hội đồng quản trị. 	100%
6	<ul style="list-style-type: none"> - Chấp thuận việc Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV đầu tư phát triển mạng lưới cấp nước (cấp 3) trên địa bàn do Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức quản lý. <p>Ủy quyền cho Giám đốc Công ty ký hợp đồng làm tư vấn quản lý dự án do Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn đầu tư.</p> <p>Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét và thông qua Hợp đồng thuê lại tài sản (mạng lưới cấp nước) để quản lý và khai thác với</p>	100%

Stt	Nội dung thông qua	Tỷ lệ biểu quyết
	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV trước khi giao Giám đốc ký.	
7	<ul style="list-style-type: none"> - Miễn nhiệm vị trí thành viên HĐQT đối với ông Trịnh Tuấn Minh từ ngày 25/02/2014 (theo Nghị quyết 004/QĐ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 25/02/2014). - Miễn nhiệm vị trí thành viên BKS đối với ông Quách Trọng Lượng từ ngày 17/04/2014. 	100%

III. BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT, BKS

Bà Nguyễn Thị Hồng Loan – Trưởng Ban kiểm phiếu giới thiệu Quy chế bầu cử và Danh sách ứng viên để đại hội thông qua.

Danh sách ứng viên tham gia vào HĐQT, BKS gồm:

a. Tham gia vào Hội đồng quản trị.

- Nguyễn Ngọc Thái Bình
- Lục Chánh Trường (Đã được HĐQT tạm bổ nhiệm là thành viên HĐQT tại nghị quyết 004/NQ-HĐQT ngày 25/02/2014)

b. Tham gia vào Ban kiểm soát

- Trần Luyện Như An
- Lê Văn Diễm.

Đại hội thông qua với tỷ lệ 100%.

Kết quả bầu chọn thành viên HĐQT, BKS:

Tổng số cổ phần tham gia bỏ phiếu: 8.065.820 phiếu

Tổng số phiếu có quyền biểu quyết: 16.131.640 phiếu

Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 16.130.200 phiếu

Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 1.440 phiếu

a. Tham gia vào Hội đồng quản trị.

- Nguyễn Ngọc Thái Bình : 8.066.000 phiếu
- Lục Chánh Trường : 8.049.280 phiếu

c. Tham gia vào Ban kiểm soát

- Trần Luyện Như An : 8.061.955 phiếu
- Lê Văn Diễm. : 8.054.625 phiếu

Với kết quả như trên, các thành viên có tên sau đây chính thức là thành viên HĐQT, BKS Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức.

- a. Tham gia vào Hội đồng quản trị.
- Nguyễn Ngọc Thái Bình : Kể từ ngày 16/4/2014
 - Lục Chánh Trường : Kể từ ngày 25/02/2014
theo nghị quyết 004/NQ-HĐQT ngày 25/02/2014
- b. Tham gia vào Ban kiểm soát
- Trần Luyện Như An : Kể từ ngày 16/4/2014
 - Lê Văn Diễm. : Kể từ ngày 16/4/2014

IV. GIỚI THIỆU BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Ban Thư ký đọc toàn văn Biên bản và dự thảo Nghị quyết để Đại hội thông qua.

V. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Ông Huỳnh Tuấn Anh – Chủ tọa đoàn, thay mặt Đoàn chủ tịch tuyên bố bế mạc kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức năm 2014.

Đại hội kết thúc vào lúc: 11 giờ 00 phút cùng ngày.

ĐOÀN CHỦ TỊCH

CHỦ TỊCH HĐQT

Chủ tọa

Huỳnh Tuấn Anh


TV. HĐQT

TV. Đoàn chủ tịch


Nguyễn Xuân Cầu

BAN THƯ KÝ


Nguyễn Thị Tuyết Nhung


Nguyễn Thị Thùy Linh